TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 04-5-2018
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Đặng Văn Hai.

Ông: Tô Hoàng Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cao Diễm là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 04 tháng 5 năm 2018 tại phòng xử án trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 15/2018/TLST-HNGĐ, ngày 16/01/2018 "V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23A/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 26 tháng 3 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 35/2018/QĐST-HNGĐ, ngày 13 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Phạm Thị L - *Sinh năm*: 1989;
Địa chỉ: 162/2 ấp HĐ, xã TH, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp;
Tạm trú: 313/4 ấp HB, xã TH, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. (có mặt)

- *Bị đơn*: **Đặng Minh B** - *Sinh năm*: 1962;
Địa chỉ: 162/2 ấp HĐ, xã TH, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 10/8/2017, tại phiên tòa nguyên đơn Phạm Thị L trình bày:

Từ việc mai mối và đến năm 2007 chị và anh B tổ chức lễ cưới và ngày 17/9/2007 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. Quá trình chung sống, phát sinh những bất đồng về cách sống, thường xuyên mâu thuẫn từ năm 2014 và vợ chồng ly thân từ năm 2016 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai; chị L yêu cầu ly hôn với anh Đặng Minh B. Về con chung có 02 con là Đặng Minh T sinh ngày 26/3/2010 và Đặng Minh C sinh ngày 16/8/2016;

Hiện Đặng Minh T đang sống với anh B và Đặng Minh C đang sống với chị L, chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi Đặng Minh C, anh B nuôi Đặng Minh T, không ai cấp dưỡng cho ai; Về tài sản và nợ chung chị L không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn Đặng Minh B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với Đặng Minh B theo quy định tại điểm khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Phạm Thị L và Đặng Minh B có đăng ký kết hôn ngày 17/9/2007 theo quy định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình sống chung có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cải nhau, vợ chồng ly thân từ năm 2016 cho đến nay, tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài, tình trạng hôn nhân của Phạm Thị L và Đặng Minh B như trên được chứng minh bằng hành động cụ thể là Đặng Minh B không chấp hành các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án để được hòa giải đoàn tụ, bỏ mặt không ý kiến gì, đồng thời cố ý không chấp hành pháp luật. Mặc dù, Hội đồng xét xử đã động viên nhưng Phạm Thị L vẫn cương quyết xin ly hôn với Đặng Minh B, xét thấy mâu thuẫn của Phạm Thị L và Đặng Minh B là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, cho nên việc Phạm Thị L yêu cầu ly hôn là thỏa mãn theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Phạm Thị L là có căn cứ.

[2] Về con chung: Hiện nay Phạm Thị L đang trực tiếp nuôi Đặng Minh C sinh ngày 16/8/2016 còn Đặng Minh T sinh ngày 26/3/2010 thì anh B nuôi; Phạm Thị L yêu cầu được tiếp tục nuôi Đặng Minh C còn Đặng Minh T chị L đồng ý anh B được tiếp tục nuôi; cháu Đặng Minh T có tường trình nguyện vọng muốn được sống với anh B, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Phạm Thị L là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng: Đáng lý ra người không trực tiếp nuôi con thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình, nhưng Phạm Thị L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản và nợ chung: Phạm Thị L không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn Phạm Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là có căn cứ, phù hợp với khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự

và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Phạm Thị L được ly hôn với Đặng Minh B.

2. Về con chung và cấp dưỡng: Phạm Thị L được quyền tiếp tục nuôi Đặng Minh C sinh ngày 16/8/2016, anh Đặng Minh B được quyền tiếp tục nuôi Đặng Minh T sinh ngày 26/3/2010; Phạm Thị L và Đặng Minh B không ai cấp dưỡng cho ai.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm: Phạm Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là 300.000 đồng. Được khấu trừ 300.000 đồng mà Phạm Thị L đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 00950, ngày 16/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Phạm Thị L đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (04/5/2018). Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày, tính từ ngày bản án này được giao cho họ hoặc được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Văn Út

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.